

Số: 64/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 28 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Tuyết M, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: tổ 2, khu 1, phường TĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: tổ 11, khu 1B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Tuyết M và anh Nguyễn Ngọc K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Tuyết M và anh Nguyễn Ngọc K cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Tuyết M và anh Nguyễn Ngọc K có một con chung là Nguyễn Trúc V, sinh ngày 18/01/2022.

Chị Nguyễn Tuyết M và anh Nguyễn Ngọc K thống nhất chị Nguyễn Tuyết

M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Trúc V cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn Ngọc K cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng), kể từ tháng 5/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Tuyết M tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp ngày 26/4/2025 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001963 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp.Hạ Long;
- Chi cục THADS tp.Hạ Long;
- UBND phường Trần Hưng Đạo;
- (ĐKKH số 14/2022 ngày 15/3/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thu Hương**